

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2021/HS-ST
Ngày 28-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM

- Với Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Khôi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thông
2. Ông Nguyễn Hữu Tin

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Chí Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2021/TLHS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-HS ngày 14/4/2021 đối với bị cáo:

Trịnh Thanh B, sinh ngày 09 tháng 4 năm 1985; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã Bình Tr, huyện Thăng B, tỉnh Quảng N; chỗ ở hiện nay: Khối phố 7, phường An S, Th phố Tam K, tỉnh Quảng N; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; con ông Trịnh Thanh Kh, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1957; vợ Trần Thị T, sinh năm 1993; có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/11/2020, tạm Gím ngày 30/11/2020; Ngày 27/01/2021 thay đổi biện pháp cho Gi đình “Bảo lĩnh”.

Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trần Ngọc H, sinh năm 1976, có mặt.

Trú tại: Thôn Thanh Hòa, xã Tam Đ, huyện Phú N, tỉnh Quảng N.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trịnh Thanh Kh, sinh năm 1955, vắng mặt.

Trú tại: Thôn 1, xã Bình Tr, huyện Thăng B, tỉnh Quảng N.

2. Trần Thị M, sinh năm 1963, vắng mặt.

Trú tại: Khối phố Phương Hòa T, phường Hòa Th, Th phố Tam K, tỉnh Quảng N.

- *Người làm chứng:*

1. Ngô Văn Th, sinh năm 1976, vắng mặt.

Trú tại: Thôn 2, xã Tam Ng, Th phố Tam K, tỉnh Quảng N.

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1981, vắng mặt.

Trú tại: Khối phố Hương Chánh, phường Hòa H, Th phố Tam K, tỉnh Quảng N.

3. Phạm Văn Gi, sinh năm 1974, vắng mặt.

Trú tại: Khối phố Mỹ Thạch Bắc, phường Tân Th, Th phố Tam K, tỉnh Quảng N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 27 tháng 11 năm 2020, Trịnh Thanh B đến bàn đo thân nhiệt của Bệnh viện Đa khoa Minh Thiện, gặp chị Lê Thị Nhung là nhân viên y tế của Bệnh viện Đa khoa Minh Thiện để xin khẩu trang, chị Nhung không cho nên B và chị Nhung nói qua nói lại. Lúc này có bệnh nhân đến đo thân nhiệt nên ông Trần Ngọc H là nhân viên bảo vệ của bệnh viện đi lại nói với Trịnh Thanh B “nhóm ra để khách khám bệnh”, vừa nói ông H vừa cầm bình xịt sát khuẩn xịt đưng vào tay Trịnh Thanh B. B nói với ông H “anh em vào xin cái khẩu trang mà làm chi rứa” đồng thời dùng tay phải quơ ngang trúng vào người ông H, ông H liền dùng tay đẩy mạnh một cái trúng vào sau đầu B. Thấy ông H và anh B xảy ra xô xát nên anh Phạm Văn Gi là lái xe tự do và anh Ngô Văn Th, nhân viên bảo vệ Bệnh viện Đa khoa Minh Thiện chạy lại can ngăn. Anh Gi kéo Trịnh Thanh B ra ngoài khu vực vỉa hè, đường Phan Bội Châu, trước Bệnh viện Đa khoa Minh Thiện. Ông H đi lại khu vực góc bậc thang lên xuống sát trụ bê tông của đường dành cho người tàn tật, trước cửa phòng cấp cứu. B đi đến vị trí giỏ đồ bán mỳ trộn của bà Trần Thị M trên vỉa hè đường Phan Bội Châu. Lúc này, B nhìn thấy trong giỏ đồ bán mỳ trộn của bà M đặt bên mép bên trái đường Phan Bội Châu, theo hướng Thăng Bình - Núi Th có để một con dao Thái Lan lưỡi bằng kim loại có cán bằng nhựa, màu vàng dài 22 cm. B lấy con dao trên cầm dao trên tay trái, mũi dao hướng ra sau, bỏ lại đôi dép trên mép đường rồi chạy vào lại Bệnh viện Đa khoa Minh Thiện theo hướng về lại vị trí của H đang đứng. Khi B chạy đến khu vực giữa sân trước phòng cấp cứu thì anh Gi gọi H nói “chạy đi B, nó cầm dao kìa”, H nghe anh Gi gọi tên quay lại thì thấy B cầm dao lao đến nên bỏ chạy vào phòng nghỉ bảo vệ gần cầu thang bộ và đóng cửa lại (Phòng nghỉ bảo vệ nằm phía gầm cầu thang bộ của Bệnh viện Đa khoa Minh Thiện). Lúc này, B cũng đã chạy đến trước cửa, tiến lại dùng tay chặn cửa lùa, đẩy ra và xông vào phòng nghỉ bảo vệ, lúc này anh Nguyễn Văn H là nhân viên bảo vệ Bệnh viện Đa khoa Minh Thiện nhìn thấy cũng chạy theo vào phòng nghỉ bảo vệ. Khi B vào phòng nghỉ bảo vệ thì anh H cầm một cán búa bằng gỗ trên tay phải chống đỡ và

đánh vào người B, B dùng tay phải chụp tay cầm cán búa của H đồng thời tay trái của B đâm vào vùng nách phải của H một cái rồi quay người định đi ra. Cùng lúc này, H xông vào can ngăn, H ôm sau lưng phía phải người của B, tay phải nắm giữ đoạn giữa tay trái B, H đứng ở vị trí phía sau lưng bên trái của B, tay trái nắm giữ đoạn giữa cánh tay trái của B, cả hai đều ôm, chặn người B xuống tư thế khum gập Th góc giữa thân người và chân của B. Trong quá trình giằng co, B vùng ra, quơ dao lên xuống và ra sau nhiều lần, có một nhát trúng vào vùng bụng dưới của H. Lúc này, anh Ngô Văn Th cũng chạy vào phòng kéo cửa lại xông vào giật dao trên tay B, ném xuống nền gạch trong phòng, rồi cùng anh H giữ B lại. Sau đó, anh Th và anh H mở cửa phòng đưa B ra bên ngoài, anh H cũng tự đi ra khỏi phòng và được mọi người đưa vào cấp cứu, điều trị.

Tại Bản giám định thương tích số 444/GĐTT.20 ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam, kết luận thương tích của anh Trần Ngọc H là 28% (hai mươi tám phần trăm).

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKSTK-HS ngày 23/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Th phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Trịnh Thanh B về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) với tình tiết định khung hình phạt "*Dùng hung khí nguy hiểm*", và "*Có tính chất côn đồ*" được quy định tại Điểm a, i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Thanh B từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (B mươi) tháng tù.

Đồng thời xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến gì về kết luận giám định thương tích của bị hại, xin lỗi bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[21.] Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Thanh B khai nhận: Bị cáo làm nghề lái xe dịch vụ và thường xuyên đậu xe trước khu vực trước cổng Bệnh viện đa khoa Minh Thiện. Do không kìm chế được bản thân vì bị nhân viên Bệnh viện Đa khoa Minh Thiện không cho khẩu trang y tế, đồng thời bị anh Trần Ngọc H cầm bình xịt sát khuẩn xịt đùng vào tay nên giữa bị cáo và anh Trần Ngọc H đã xảy ra xô xát với nhau, bị cáo đã dùng con dao Thái Lan gây thương tích cho anh Trần Ngọc H với tỷ lệ thương tích là 28%.

Theo Công văn số 218/GDPY, ngày 21-12-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam về việc xác định vùng nguy hiểm và khả năng gây chết người của thương tích trên người Trần Ngọc H:

Đối với vết thương dưới hõm nách: Vùng ngực, cách dưới hõm nách phải 2cm có vết rách da và cơ đã khâu dài 3,5cm, rộng 0,1cm. Trong trường hợp này vết thương ở vùng ngực bên phải người chỉ gây rách da nên không gây nguy hiểm đến tính mạng.

Đối với vết thương vùng bụng: Vết thương vùng bụng, chệch về bên phải, cách dưới rốn 3cm thấu bụng gây thủng hồi tràng 1cm, nếu không cấp cứu và điều trị sớm làm nhiễm trùng, nhiễm độc gây choáng nhiễm trùng, nhiễm độc có khả năng dẫn đến chết người.

Đối với vết thương vùng bụng của bị hại, HĐXX xét thấy: Trong quá trình xô xát, anh H xông vào can ngăn, H ôm sau lưng phía phải người của bị cáo B, tay phải nắm giữ đoạn giữa tay trái bị cáo B. Ông H đứng ở vị trí phía sau lưng bên trái của bị cáo B, tay trái nắm giữ đoạn giữa cánh tay trái của B, cả hai đều ôm, chặn người bị cáo B xuống tư thế khum gập Th góc giữa thân người và chân của B. Trong quá trình giằng co, bị cáo B vùng ra, quơ dao lên xuống và ra sau nhiều lần, có một nhát trúng vào vùng bụng dưới của ông H. Do đó, việc gây thương tích của bị cáo B đối với vết thương vùng bụng là không chủ đích, không nhằm vào vị trí nào trên người bị hại.

[2.2] Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo Trịnh Thanh B đã dùng dao Thái Lan gây thương tích cho bị hại Trần Ngọc H với tỷ lệ thương tích 28%. Hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 với tình tiết định khung "Dùng hung khí nguy hiểm" và "Có tính chất côn đồ" quy định Điểm a, i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Kháng định Cáo trạng số 26/CT-VKSTK-HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố đối với bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2.3] Xét thấy, bị cáo nhận thức được việc xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác sẽ bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, sự

việc xuất phát từ việc mâu thuẫn nhỏ trong Bệnh viện nếu bị cáo bình tĩnh, lựa chọn cách xử sự phù hợp thì đã không đứng trước phiên tòa hôm nay, nhưng do nóng nảy, không kìm chế được bản thân mà bị cáo đã phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý gián tiếp. Về ý chí của bị cáo chỉ là gây thương tích cho anh H, bị cáo tìm hung khí với ý định tìm gặp vật gì thì sử dụng vật đó làm hung khí. Về hậu quả xảy ra không nguy hiểm đến tính mạng của anh H. Tuy nhiên, Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm tổn hại đến sức khỏe, tinh thần của bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt mức án tù tương xứng để răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.4]. Xét, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th khản khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động Gi đình bồi thường toàn bộ chi phí cho bị hại; Gi đình bị cáo có ông nội là Liệt sĩ, B bị cáo tham Gi kháng chiến chống Mỹ cứu nước được hưởng chế độ trợ cấp 1 lần, bị hại có đơn xin bãi nại và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, trong quá trình lượng hình cũng nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trịnh Thanh B đã bồi thường cho anh Trần Ngọc H số tiền 70.000.000 đồng. Anh Trần Ngọc H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ:

- 01 (một) đôi dép nhựa màu đen (đã qua sử dụng), mặt trên mỗi chiếc dép có hình con cá sấu màu trắng, kích thước mỗi chiếc dép dài 27cm, chỗ rộng nhất 10cm và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh trắng có số IMEI1: 860646042414333, số IMEI2: 860646042414325 là tài sản của Trịnh Thanh B, không phải là công cụ, phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Th phố Tam Kỳ đã trả lại điện thoại di động và đôi dép trên cho chủ sở hữu Trịnh Thanh B là phù hợp.

- 01 (một) xe ô tô con hiệu TOYOTA VIOZ, màu trắng, BKS: 92A-156.57 là tài sản của ông Trịnh Thanh Kh là cha ruột Trịnh Thanh B. Ông Kh cho B mượn xe ô tô con này để sử dụng làm ăn, không biết việc B thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Th phố Tam Kỳ đã trả lại xe ô tô con trên cho ông Trịnh Thanh Kh là phù hợp.

- 01 (một) đầu búa đóng đinh bằng kim loại, kích thước (10,1cm×2,5cm×2,5cm) và 01 (một) cán búa bằng gỗ, cán tròn, dài 31,5cm. Đây là dụng cụ của tổ bảo vệ Bệnh viện quản lý sử dụng, bị hư hỏng không có giá trị sử dụng. Tổ bảo vệ không yêu cầu nhận lại cán búa và đầu búa nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) con dao Thái Lan lưỡi bằng kim loại có cán bằng nhựa màu vàng dài 22cm. Đây là tài sản của bà Trần Thị M. Bà M không có nhu cầu sử dụng và không yêu cầu nhận lại con dao này nên tịch thu tiêu hủy.

[2.7] Các vấn đề liên quan khác:

- Đối với việc Trịnh Thanh B và ông Trần Ngọc H xô xát nhau trước khi B dùng dao đâm ông H gây thương tích và việc B bị trầy xước khi bị bảo vệ bệnh viện giữ lại. Trịnh Thanh B và ông Trần Ngọc H không yêu cầu xử lý về việc này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.8] Về án phí: Bị cáo Trịnh Thanh B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Trịnh Thanh B phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt bị cáo Trịnh Thanh B 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam trước là 02 (hai) tháng (từ ngày 27-11-2020 đến ngày 27-01-2021).

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) đầu búa đóng đinh bằng kim loại, kích thước (10,1cm×2,5cm×2,5cm) và 01 (một) cán búa bằng gỗ, cán tròn, dài 31,5cm.

- 01 (một) con dao Thái Lan lưỡi bằng kim loại có cán bằng nhựa màu vàng dài 22cm.

(Hiện, tang vật trên đang được Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tam Kỳ tạm giữ theo biên bản giao nhận lập ngày 29 tháng 3 năm 2021).

3. Về án phí: Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP. Tam Kỳ;
- VKDND tỉnh Quảng Nam;
- Công an TP. Tam Kỳ;
- Chi cục THADS TP. Tam Kỳ;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Khôi

